



TỈNH ĐOÀN BẠC LIÊU

Tài Liệu

SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Tháng 10



#BTG

I. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH TỈNH BẠC LIÊU *thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*

Ngày 02/8/2021, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Bạc Liêu có ban hành Chương trình hành động số 26-CTr/TĐTN-BTG về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Theo đó, Ban Chấp Tỉnh đoàn đã đề ra 13 chỉ tiêu và 08 chương trình với những nội dung, giải pháp cụ thể nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn, cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi trong toàn tỉnh ra sức thi đua, tích cực tham gia các hoạt động, phong trào, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Trong nội dung tài liệu sinh hoạt Chi đoàn tháng 10 năm 2021, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tiếp tục triển khai đến đoàn viên nội dung 02 chương trình tiếp theo, cụ thể:

Chương trình 5: Chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng và bảo vệ trẻ em, thiếu niên, nhi đồng

- **Mục tiêu:** Nâng cao nhận thức, hành động và xác định vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức thành viên; của mỗi cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong việc chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng, bảo vệ trẻ em, thiếu niên và nhi đồng nhằm tạo dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em, thiếu niên và nhi đồng.

- Nội dung và giải pháp:

+ Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “*Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy*”; đổi mới các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống... phù hợp với từng nhóm tuổi thiếu niên, nhi đồng ở các địa bàn khác nhau. Định kỳ tổ chức Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ (*cấp Liên đội vào cuối năm học; cấp huyện 5 năm 2 lần, cấp tỉnh 5 năm 1 lần*). Triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng thực hành xã hội, trải nghiệm sáng tạo cho thiếu nhi giai đoạn 2021 - 2030. Hàng năm, tổ chức trại hè thiếu nhi các cấp; quản lý và định hướng tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cho thiếu nhi.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp triển khai Kế hoạch thực hiện Luật Trẻ em 2016, Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em (Nghị quyết số 121/2020/QH14) và Quyết định số

1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14. Phối hợp với các cơ quan cùng cấp có liên quan và các địa phương thực hiện tốt các mô hình phát huy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em như: Diễn đàn trẻ em, Câu lạc bộ Quyền trẻ em...

+ Chủ động tiếp nhận thông tin phản ánh về tình hình trẻ em; tham gia giải quyết, xử lý và lên tiếng trước các hành vi xâm hại trẻ em, các vụ việc liên quan đến trẻ em. Phối hợp tổ chức các đoàn giám sát, kiểm tra liên ngành làm việc với Ủy ban nhân dân các cấp về thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, bồi dưỡng cho thiếu nhi những kỹ năng phòng, chống xâm hại, tự bảo vệ bản thân và bạn bè của mình. Phối hợp thực hiện các dự án bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên không gian mạng.

+ Nâng cao chất lượng tổ chức Đoàn và đội viên; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chỉ huy đội; bồi dưỡng phát triển đội viên lớn lên Đoàn; củng cố và nâng cao chất lượng công tác nhi đồng; công tác cán bộ phụ trách Đoàn.

Chương trình 6: Nâng cao hiệu quả công tác quốc tế thanh niên; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng

- **Mục tiêu:** Tăng cường năng lực hội nhập quốc tế của cán bộ, đoàn viên, thanh niên Bạc Liêu, đặc biệt là năng lực ngoại ngữ, tin học được nâng lên.

- **Nội dung và giải pháp:**

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại thanh niên của tổ chức Đoàn, Hội cấp tỉnh. Thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực phù hợp với nhu cầu của thanh niên giai đoạn hiện nay như: Hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, phát triển kỹ năng thanh niên, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

+ Thường xuyên cung cấp các thông tin về các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, Cộng đồng chung ASEAN, tình hình Biển Đông, tình hình khu vực và thế giới cho thanh thiếu nhi trong tỉnh. Trong đó, tập trung đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền phù hợp với đối tượng thanh thiếu nhi: Infographic, clip ngắn, banner... trên các trang mạng xã hội do các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội quản lý.

+ Chỉ đạo tổ chức thành lập các câu lạc bộ ngoại ngữ, kỹ năng tại các cấp bộ Đoàn, Hội. Phối hợp tổ chức các hình thức thúc đẩy việc học ngoại ngữ trên không gian mạng cho thanh thiếu nhi: Phối hợp hỗ trợ khóa học miễn phí; giới thiệu các địa chỉ học uy tín; tổ chức các diễn đàn trao đổi, rèn luyện ngoại ngữ, tin học...

+ Thường xuyên tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng đối ngoại thanh niên cho cán bộ Đoàn, Hội các cấp. Định hướng, hỗ trợ, hướng dẫn các Đoàn trực thuộc tổ chức các hoạt động quốc tế thanh niên. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu

quốc tế thanh niên; hàng tháng, quý, triển khai bản tin quốc tế thanh niên do Trung ương Đoàn biên soạn trong hệ thống Đoàn, Hội các cấp trong tỉnh.

+ Chú trọng phát triển nguồn lực phục vụ cho phong trào thanh thiếu nhi, tập trung các lĩnh vực liên quan đến phát triển kỹ năng thanh niên, đào tạo lãnh đạo trẻ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

(Còn tiếp số sau)

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Nghĩ về những lời Bác dạy thanh niên

Qua lời dạy của Bác đối với thanh niên, chúng ta càng thấm thía tầm nhìn xa trông rộng của Người cùng vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng Tổ quốc. Bác Hồ, vị Lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam đã dành những năm tháng đẹp nhất của cuộc đời cho sự nghiệp hoạt động cách mạng cao đẹp. Đối với lứa tuổi thanh niên “*đời non lập biển*” Bác luôn có những lời dạy thiết thực, chân thành, dễ hiểu, dễ làm theo.



Bác Hồ luôn quan tâm, dạy bảo thế hệ trẻ (Ảnh tư liệu)

Vào dịp Tết Nguyên đán 1946 - Tết đầu tiên của một nước Việt Nam độc lập, trong thư gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc, Bác đã viết: “*Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa Xuân của xã hội*”.

Thật vậy, mùa Xuân là mùa đẹp nhất trong năm, mùa của cây lá đâm chồi nảy lộc trong nắng ấm chan hoà. Mùa Xuân tô thắm vẻ đẹp diệu kỳ của thiên nhiên, cây

cỏ, của đất trời. Cũng như con người, một cuộc đời được mở đầu từ tuổi trẻ. Sống trong tình thương yêu của Đảng, được Đảng dìu dắt từng bước đi lên, thanh niên có điều kiện tốt nhất để tự hoàn thiện bản thân mình. Lời dạy của Bác vẫn còn vang vọng mãi: *“Thanh niên là chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên. Thanh niên muốn làm người chủ tương lai cho xứng đáng thì ngay hiện tại phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình, phải ra sức làm việc để chuẩn bị cho cái tương lai đó”*.

Bác Hồ kính yêu đã đặt niềm tin vào thanh niên, vào tuổi trẻ. Vận mệnh nước nhà, tương lai đất nước nằm trong tay thanh niên. Sức mạnh của thanh niên, của tuổi trẻ là sức mạnh đất nước. Bởi, đây là lực lượng lao động năng động nhất, sáng tạo nhất và luôn đạt kết quả cao nhất.

Khi đất nước có ngoại xâm thì lớp lớp thanh niên cầm súng chiến đấu. Khi đất nước hoà bình, lớp lớp thanh niên các thế hệ nối tiếp trang sử hào hùng của cha ông vươn lên trong học tập, lao động, trong xoá đói giảm nghèo, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc (*Triết lý giáo dục trong năm điều Bác Hồ dạy*).

Lời Bác đã dạy ân cần biết bao: Ngày nay, được Đảng giáo dục, có Đoàn dắt dìu, thanh niên chúng ta phải xung phong gương mẫu trong đạo đức, trong sinh hoạt, trong học tập, trong lao động; phải thực hiện khẩu hiệu *“Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”*. Đã là thanh niên thì phải đi đầu, gương mẫu trong mọi việc được giao *“thanh niên là rường cột của nước nhà”* là như vậy! Trong học tập, lao động cũng vậy. Việc học sẽ giúp cho thanh niên mở rộng tầm nhìn, mở rộng kiến thức về mọi mặt. Nếu không học tập, không tự học tự rèn thì mình sẽ tụt hậu với mọi người.

Trên đường đi chiến dịch (vào tháng 9/1950), Bác Hồ ghé thăm một đơn vị Thanh niên xung phong làm đường phục vụ chiến dịch, Người đã tặng bốn câu thơ:

“Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên!”

(Bác Hồ với các nhà trí thức trong ký ức của Giáo sư Nguyễn Lân Dũng)

Lời dạy của Bác thật sâu sắc, thấm đượm tinh thần lạc quan và niềm tin yêu vào tuổi trẻ. Trên đời không có việc gì là khó, chỉ sợ lòng người ngại khó, ngại khổ mà thôi! Dù công việc to lớn, ngoài sức làm bình thường của con người (đào núi, lấp biển) nhưng nếu có ý chí, có nghị lực, có tinh thần hăng say, có quyết tâm cao thì sẽ làm nên tất cả.

Trong Di chúc của Người, sau lời căn dặn về Đảng là lời dặn dò về thanh niên. Điều đó cho chúng ta thấy Bác có sự quan tâm sâu sắc đến thanh niên, đến tuổi trẻ. Bác đánh giá cao vai trò quan trọng đặc biệt của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng trước mắt cũng như lâu dài: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, có chí tiến thủ. Đảng cần phải*

chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.

Cũng như trong bài “*Nhiệm vụ của thanh niên ta*” (Báo Nhân Dân số 657- Tháng 12/1955), Bác viết: “*Thanh niên sẽ làm chủ của nước nhà. Phải học tập mãi, tiến bộ mãi, mới thật là thanh niên*”. Lời Bác dạy luôn âm áp tình thương bao la, cao cả. Bác luôn động viên, khích lệ tinh thần ham học hỏi, ham rèn luyện của thanh niên ta.

Qua những lời dạy của Bác đối với thanh niên, chúng ta càng thấm thía tầm nhìn xa trông rộng của Người. Vai trò của tuổi trẻ, của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc vô cùng to lớn.

Trích nguồn: Tạp chí Giáo dục Việt Nam (NC)

III. DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ KIẾN TRÚC TRONG NƯỚC

Các Di tích của “Đường Hồ Chí Minh trên Biển”

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người trực tiếp ra lệnh mở đường vận tải trên biển từ năm 1959. Theo đó, tháng 5/1959 ông đã chỉ thị cho Bộ Tổng tham mưu thành lập tiểu đoàn vận tải thủy 603 mang tên “*Tập đoàn đánh cá Sông Gianh*” làm nhiệm vụ chi viện vũ khí cho Miền Nam.

Lợi thế của tuyến đường biển, lúc đó có thể tính: một con tàu chở 30 tấn vũ khí đủ trang bị cho 1 tiểu đoàn, đi đến mục tiêu chỉ trong 9 ngày, quân số sử dụng chỉ với một tiểu đội, lợi gấp nhiều lần với vận chuyển bằng đường bộ; tương đương với 1.500 người gửi cống hàng trên đường Trường Sơn A trong 5 tháng... Do vậy có thể nói “*Đường Hồ Chí Minh trên biển*” là một huyết mạch vô cùng quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nói về độ khốc liệt, gian khổ thì không khác gì đường mòn Hồ Chí Minh. Để làm nên những chiến tích to lớn và vĩ đại ấy, có rất nhiều cán bộ chiến sĩ vận tải tham gia và nhiều người đã hy sinh anh dũng. Rất nhiều địa phương với những vị trí quan trọng và thuận lợi được vinh dự làm đầu mối vận chuyển hoặc tập kết hàng. Ngày nay, chiến tranh qua đi, những địa điểm đó trở thành những di tích quan trọng của con đường huyền thoại Hồ Chí Minh trên biển Đông. Bài viết này xin giới thiệu một số di tích tiêu biểu của con đường huyền thoại đó.

Di tích “Tàu không số”

Tại khu Lũng Xanh dưới chân núi Vạn Hoa thuộc bán đảo Đồ Sơn là một nơi mà từ nửa thế kỷ trước, những con tàu không số đầu tiên và những con tàu tiếp theo đã xuất phát để chở vũ khí vượt biển chi viện cho miền Nam. Đó chính

là Bến K15 – Quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng. Đây chính là điểm đầu - km số 0 của tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển. Đêm 11/10/1962, chiếc thuyền gỗ đầu tiên chở 30 tấn vũ khí rời bến Đồ Sơn an toàn. Ngày 16/10/1962, đội tàu số 02 cũng xuất phát từ đây để về Cà Mau một cách an toàn. Ngày 14/11/1962, chuyến tàu thứ 03 cũng xuất phát tại đây. Một tháng sau, chuyến thứ 04 lên đường. Tất cả những chuyến đó đều vào bến Cà Mau. Bốn chuyến vận chuyển trong 2 tháng đã đưa được 111 tấn vũ khí cho khu 9 an toàn. Ngày 17/3/1963 chiếc tàu sắt đầu tiên chở 44 tấn vũ khí lên đường đã vào bến an toàn. Sau đó nhiều chiếc tàu sắt được hạ thủy và lên đường.



Tượng đài kỷ niệm tại Di tích bến K-15, điểm xuất phát của đường Hồ Chí Minh trên biển tại phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn- Hải Phòng.

Tại đây đã dựng bia di tích Đường Hồ Chí Minh trên biển. Đây là công trình văn hóa - lịch sử được đặt đúng điểm xuất phát của những con tàu không số năm xưa, ngay trong Khu du lịch Quốc gia. Công trình được thiết kế với quy mô lớn, phù hợp với không gian địa điểm xây dựng và ý nghĩa quan trọng của tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển. Nơi đây có cảnh quan đẹp, gần bãi tắm Đồ Sơn và là một trong những điểm du lịch hấp dẫn.

Di tích Bãi Chùa

Nằm bên trong vịnh Vũng Rô (Huyện Đông Hòa, Tỉnh Phú Yên) được núi Đá Bia bao bọc ba mặt Bắc - Tây - Nam, diện tích tự nhiên khoảng 14 ha, từ Biển Đông nhìn vào Bãi Chùa trông tựa vầng trăng khuyết được tô điểm bởi một rừng dừa xanh mát trải dọc bờ biển. Nơi đây còn bảo tồn con tàu không số - một di tích gắn liền với lịch sử về Đường Hồ Chí Minh trên biển đã được xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia.



Tượng đài kỷ niệm tại di tích lịch sử Vũng Rô, huyện Tuy Hòa, Phú Yên.

Di tích Cồn Lợi

Cồn Lợi trên sông Hàm Luông, thuộc xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, nằm ở phía Nam cửa Hàm Luông. Trước đây, cồn nằm cách bờ khoảng 3km, nay đã được nối dính với đất liền. Đây là nơi xuất phát và là nơi tiếp nhận của tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển. Theo nội dung được ghi lại, cuối tháng 03/1946, một đoàn cán bộ của tỉnh Bến Tre do bà Nguyễn Thị Định dẫn đầu xuất phát từ Cồn Lợi đã vượt biển ra Hà Nội để báo cáo tình hình với Trung ương và xin chi viện cho chiến trường khu 8, Nam Bộ. Tháng 7/1961, chuyến vượt biển lần thứ hai với yêu cầu tương tự như lần trước cũng đã xuất phát từ Cồn Lợi. Di tích Cồn Lợi đã được xây dựng bia lưu niệm.

Di tích Rừng ngập mặn Khâu Bàng

Đây là khu rừng ngập mặn ven biển tại xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Đầu tháng 3/1963, nơi đây đã đón chuyến tàu chi viện vũ khí đầu tiên cho chiến trường miền Nam, sau đó trở thành đầu cầu tiếp nhận vũ khí và hàng hóa chi viện từ miền Bắc vào theo tuyến đường Hồ Chí Minh trên biển của Đoàn vận tải A100 Hậu cần miền Nam.

Tại Khâu Bàng, ngày 25/02/1969, lực lượng biệt kích SEAL của quân đội Mỹ, do Bob Kerrey chỉ huy, đã giết hại 21 thường dân gồm người già, phụ nữ và trẻ em trong khi truy tìm một cán bộ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam. Cửa Khâu Bàng đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch) công nhận là di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia ngày 23/12/1995. Ngày nay, Khâu Bàng được đầu tư xây dựng thành khu bảo tồn thiên nhiên quan trọng của tỉnh Bến Tre. Với khoảng 1.000 ha các loại đước, mắm, rừng ngập mặn, Khâu Bàng có giá trị rất lớn về sinh thái và bảo vệ bờ biển, làm trong sạch môi trường, gia tăng nguồn lợi thủy sản. Đồng thời, trong tương lai đây sẽ là điểm du lịch sinh thái của tỉnh Bến Tre.

Di tích Cồn Tàu

Di tích lịch sử nằm trong khuôn viên khu du lịch Ba Động, thuộc xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Đây là một trong những điểm tiếp nhận vũ khí của tuyến đường Hồ Chí Minh trên biển trong những năm chiến tranh. Bến Cồn Tàu đã tiếp nhận hàng chục chuyến tàu chở vũ khí từ miền Bắc vào cập bến Trà Vinh trong những năm kháng chiến. Năm 1992, khu di tích được chỉnh trang, sửa chữa. Năm 2004, Bộ Văn hóa - Thông tin ra quyết định công nhận là di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia. Khu di tích hiện đang được quy hoạch và từng bước khôi phục lại trên diện tích hơn 8.000m² theo kế hoạch, công trình phục chế bao gồm các hạng mục: san lấp mặt bằng, dựng tượng đài, xây nhà truyền thống (gồm cả giếng khoan), dựng hàng rào - cổng, xây nhà bảo vệ, làm đường nội bộ...

Sông Gianh

Sông Gianh là một trong năm con sông lớn nhất ở tỉnh Quảng Bình. Sông bắt nguồn từ núi Mụ Giạ ở Trường Sơn, dài hơn 150km, chảy vắt ngang từ Tây sang Đông, được hội tụ từ bốn nguồn chính: nguồn Nậy, nguồn Trỏ, nguồn Nan và nguồn Sơn, đổ ra biển ở cửa Gianh rộng 800m. Trong hai cuộc kháng chiến cứu nước, sông Gianh là đầu mối của những mũi giao thông thủy bộ lợi hại: một ngả qua sông Sơn lên phà Xuân Sơn trên biển, một ngả ra Biển Đông theo đường Hồ Chí Minh trên biển, một ngả đường bộ vào Nam theo quốc lộ 1A... Cảng sông Gianh là nơi ta tập kết lực lượng, hàng hóa trước khi ra chiến trường, trở thành một “*tọa độ lửa*” - trọng điểm bị địch tập trung bắn phá. Cảng đã được các lực lượng quân sự của ta bảo vệ bằng mọi giá.

Di tích Bến Vàm Lũng (Cà Mau)

Đây là nơi chuyển tàu gỗ đầu tiên xuất phát từ Đồ Sơn (Hải Phòng) chở 30 tấn vũ khí chi viện cho miền Nam cập bến (tháng 10/1962). Sau đó 03 chuyến tàu tiếp theo cũng đã cập bến an toàn tại đây. Ngày nay, tượng đài chiến thắng Đường Hồ Chí Minh trên biển, nhà trưng bày truyền thống lịch sử đã được xây dựng ngay Bến Vàm Lũng, góp phần lưu trữ và giáo dục những giá trị truyền thống cho các thế hệ mai sau.



Tượng đài chiến thắng tại di tích bến Vàm Lũng, xã Tân An, huyện Ngọc Hiển, Cà Mau.

Di tích Bến Lộc An (Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu)

Bến Lộc An được chọn là điểm đến của tàu không số vì trước đây vùng ven biển Xuyên Mộc dân cư thưa thớt, có nhiều ưu thế là biển liền rừng.



Tượng đài kỷ niệm di tích bến Lộc An, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa Vũng Tàu.

Tại bến này, 03 chuyến tàu của đoàn 125 Hải quân đã cập bến thành công; vận chuyển 109 tấn vũ khí trang bị cho chiến trường Đông Nam Bộ tham gia chiến dịch, góp phần làm nên những thắng lợi vang dội như: Bình Giã, Đồng Xoài, Dầu Tiếng, Bàu Bàng... và làm thất bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ. Bến Lộc An được công nhận là di tích lịch sử cấp Quốc gia vào năm 1995. Tại đây đã dựng bia kỷ niệm để tưởng nhớ đến chiến công vang dội của những chiến sĩ đoàn tàu không số năm xưa.

Nguồn: baotanglichsu.vn

IV. THEO DÒNG LỊCH SỬ - NGÀY NÀY NĂM ẤY



THEO DÒNG LỊCH SỬ

Tháng 10



Kỷ niệm **25 năm**
Ngày Khuyến học Việt Nam
(02/10/1996 – 02/10/2021)



Kỷ niệm **60 năm**
Ngày mở đường
Hồ Chí Minh trên biển
(23/10/1961 – 23/10/2021)



Kỷ niệm **101 năm**
Ngày sinh đồng chí Tố Hữu
(04/10/1920 – 04/10/2021)



Kỷ niệm **91 năm** Ngày thành lập
Hội Nông dân Việt Nam
(14/10/1930 – 14/10/2021)



Kỷ niệm **60 năm**
Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy
(04/10/1961 – 04/10/2021)



Kỷ niệm **91 năm**
“Ngày truyền thống công tác
Dân vận của Đảng” và là
“Ngày Dân vận của cả nước”
(15/10/1930 – 15/10/2021)



Kỷ niệm **110 năm**
Ngày sinh đồng chí Lê Đức Thọ
(10/10/1911 - 10/10/2021)



Kỷ niệm **91 năm** Ngày thành lập
Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
(20/10/1930 – 20/10/2021)



Kỷ niệm **65 năm** Ngày truyền thống
Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam
(15/10/1956 – 15/10/2021)

V. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

Kỷ niệm 101 năm Ngày sinh đồng chí Tố Hữu - Người cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo, nhà văn hóa tài năng (4/10/1920 – 4/10/2021)

Đồng chí Tố Hữu là người chiến sĩ cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo mẫu mực của Đảng với những đóng góp to lớn trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Ông là một nhà văn hóa tài năng, “cánh chim đầu đàn của nền thi ca Việt Nam hiện đại”. Gần 70 năm hoạt động cách mạng sôi nổi, dù ở cương vị nào, đồng chí cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, suốt đời cống hiến hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc, hạnh phúc của nhân dân.

Người cộng sản kiên trung, nhiệt huyết cách mạng

Đồng chí Tố Hữu, tên thật là Nguyễn Kim Thành (còn gọi là Lê Tu Lành), sinh ngày 4/10/1920 tại Hội An, tỉnh Quảng Nam. Cha ông là cụ Nguyễn Phan Long (sau đổi là Nguyễn Trần Nghi), một công chức nhỏ tại Tòa khâm sứ tỉnh Quảng Nam. Mẹ ông là cụ Phan Thị Cẩn, là con một gia đình gia giáo, làm nghề buôn bán nhỏ tại nhà. Gia đình cụ Nguyễn Trần Nghi có truyền thống hiếu học, yêu nước, vì thế Tố Hữu được lớn lên trong tình yêu thương và giáo dục của gia đình, qua những câu ca dao, dân ca trong lời ru của mẹ và những tác phẩm văn học của các nhà văn, nhà thơ nổi tiếng ở trong và ngoài nước. Tố Hữu bộc lộ niềm đam mê và tố chất thi ca từ rất sớm.

Năm 1928, Nguyễn Kim Thành cùng gia đình chuyển về Huế - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa và phong trào cách mạng ở Trung Kỳ lúc đó. Năm 14 tuổi, ông thi đỗ vào Trường Quốc học Huế. Trong thời kỳ này, phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ ở Huế đã tác động sâu sắc tới cậu học trò Nguyễn Kim Thành. Qua sách báo, anh đã tiếp cận với tư tưởng của C. Mác, Ăng-ghen, Lênin... và được các đảng viên tiên bối của Đảng Cộng sản Việt Nam lúc bấy giờ, như: Hải Triều, Lê Duẩn, Phan Đăng Lưu, Nguyễn Chí Diểu... động viên, giác ngộ. Sẵn mang trong mình nhiệt huyết yêu nước, Nguyễn Kim Thành tích cực tham gia hoạt động cách mạng. Năm 1936, anh gia nhập Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương và hăng hái hoạt động trong phong trào học sinh Huế. Tháng 4/1937, anh được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Cuối năm 1938, Tố Hữu được cử vào Thành ủy Huế, phụ trách công tác Tuyên huấn. Cuối tháng 4/1939, khi đang cùng các đồng chí trong Thành ủy tích cực chuẩn bị cuộc mít tinh lớn nhân Ngày Quốc tế lao động 1/5, đồng chí bị mật thám Pháp bắt và bị kết án 2 năm tù. Trong ngục tù, Tố Hữu không ngừng đấu tranh chống tra tấn, đòi tự do nên bị tăng án và đày lên nhà tù Lao Bảo (tỉnh

Quảng Trị) rồi các nhà tù Buôn Ma Thuột, Quy Nhơn; cuối cùng là ở trại tập trung Đắc Lây (tỉnh Kon Tum).

Tại các nhà tù, Tố Hữu bị giam cầm và tra tấn dã man, tàn bạo, có những lúc đã kề cận cái chết, song không khi nào đồng chí khuất phục trước kẻ thù. Không những vậy, Tố Hữu còn đi đầu trong tổ chức và tham gia đấu tranh chống chế độ khổ sai tàn độc của nhà tù, giúp đỡ các bạn tù và biến “*nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng*”. Đồng chí đã cùng anh em tù thành lập chi bộ Đảng, do đồng chí Nguyễn Vịnh làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Kim Thành làm Phó bí thư, phụ trách việc tổ chức cho anh em tù học chính trị, văn hóa và chữ Pháp. Đồng chí còn còn sáng tác nhiều bài thơ cách mạng, tiêu biểu như: “*Nhớ đồng*”, “*Khi con tu hú*”... Những bài thơ của đồng chí được bí mật truyền ra ngoài, góp phần tích cực động viên tinh thần đấu tranh của nhân dân và các chiến sĩ cộng sản lúc bấy giờ.

Tháng 3/1942, đồng chí Tố Hữu vượt ngục thành công. Được bà con làng Rô và các cơ sở cách mạng tận tình che chở và giúp đỡ, đồng chí nhanh chóng bắt liên lạc với Đảng và về Thanh Hóa để xây dựng cơ sở cách mạng. Trong những năm gian khó, Tố Hữu đã cùng với đồng bào, đồng chí tích cực xây dựng phong trào cách mạng ở một số tỉnh miền Trung, chuẩn bị lực lượng, tổ chức lãnh đạo nhân dân giành thắng lợi trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

Tháng 3-1944, đồng chí Tố Hữu được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa. Sự lớn mạnh, thành công và phát triển của phong trào cách mạng Thanh Hóa thời kỳ này gắn liền và in đậm dấu ấn những cống hiến to lớn và sáng tạo của đồng chí Tố Hữu. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí, Đảng bộ Thanh Hóa đã không ngừng kiện toàn tổ chức, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang; khắc phục lũ lụt, tổ chức cứu đói và lãnh đạo nhân dân chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa giành chính quyền. Tháng 8-1945, trên cương vị Chủ tịch Ủy ban Khởi nghĩa Thừa Thiên - Huế, đồng thời là Ủy viên thường trực Xứ ủy Trung kỳ, đồng chí Tố Hữu tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi tại Huế.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trò chuyện với các nhà thơ, nhà văn. Từ trái qua: Nhà thơ Tố Hữu, nhà văn Phan Tứ; bên phải là nhà báo Trần Đình Vân. (Ảnh: Tư liệu)

Đầu năm 1946, đồng chí Tô Hữu được điều ra Hà Nội phụ trách công tác văn hóa và tập hợp văn nghệ sĩ kháng chiến. Cuối năm đó, ông trở lại Thanh Hóa tiếp tục làm Bí thư Tỉnh ủy. Tháng 9/1947, Tô Hữu được Trung ương điều lên Chiến khu Việt Bắc. Năm 1948, Hội nghị Văn nghệ toàn quốc lần thứ nhất đã bầu đồng chí giữ chức Phó tổng thư ký Hội Văn nghệ Việt Nam, tham gia Ban Chấp hành. Đại hội Văn nghệ Việt Nam diễn ra vào tháng 2/1949, đồng chí Tô Hữu là Phó tổng Thư ký.

Tại Đại hội toàn quốc lần thứ II của Đảng (năm 1951), đồng chí Tô Hữu được bầu làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 10/7/1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh bổ nhiệm đồng chí Tô Hữu giữ chức Giám đốc Nhà thông tin thuộc Phủ Thủ tướng.

Năm 1954, Tô Hữu cùng Trung ương rời Chiến khu về tiếp quản Thủ đô Hà Nội và được giao làm Phó Trưởng ban Tuyên huấn, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Trung ương. Liên tục từ đầu năm 1956 cho đến năm 1986, đồng chí được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước giao những trọng trách ngày càng cao: Phó Trưởng ban Tuyên huấn Trung ương, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương, Trưởng Ban Khoa học - Giáo dục Trung ương, Giám đốc Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc; Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên huấn Trung ương, Trưởng ban Khoa giáo Trung ương; Ủy viên Bộ Chính trị, Phó thủ tướng Chính phủ kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng Bộ trưởng.

Nhà lãnh đạo năng động, với tư duy đổi mới

Trên cương vị lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, đồng chí Tô Hữu đã có những đóng góp xứng đáng vào việc hình thành nhiều chủ trương, chính sách đổi mới kinh tế quan trọng do Đảng ta khởi xướng, lãnh đạo. Bằng nhãn quan chính trị nhạy bén, đồng chí Tô Hữu đã nhận ra đổi mới là đòi hỏi bức thiết của cuộc sống. Sau khi về Vĩnh Phú khảo sát thực tiễn và trao đổi với đồng chí Kim Ngọc; về Hải Phòng làm việc với Bí thư Thành ủy Hải Phòng Đoàn Duy Thành, Bí thư Huyện ủy Đồ Sơn, Ban lãnh đạo Hợp tác xã Đoàn Xá..., trên cương vị Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, đồng chí Tô Hữu đã hoàn toàn ủng hộ các sáng kiến của nhân dân và tham gia xúc tiến việc ban hành Chỉ thị 100, tiền thân của Nghị quyết 10. Đồng chí đã thay mặt Ban Bí thư ký Chỉ thị “*Khoán 100*” - là dấu mốc phá bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp trong sản xuất nông nghiệp, mở đầu cho quá trình dân chủ hóa về mặt kinh tế, đưa ruộng đất gắn liền với người lao động, mang lại lợi ích thiết thực cho nông dân, tạo động lực kích thích phát triển sản xuất.

Năm 1980, ngành thủy sản đứng bên bờ vực phá sản. Đồng chí Tô Hữu đã đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Hội đồng Bộ trưởng cho phép áp dụng thử cơ chế như: Tự cân đối, tự trang trải, lấy xuất nhập khẩu làm khâu đột phá. Kết quả là, các mặt hàng, như nước mắm, cá tươi cho lực lượng vũ trang, cho Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh được cung cấp đầy đủ; kim ngạch xuất khẩu tăng lên; nhập được nguyên, nhiên liệu để tự cân đối cho ngành; bước đầu nhập được một

số máy móc cho tàu thuyền, nhà máy chế biến hải sản... Thủy sản trở thành một trong các ngành đặt nền móng và thúc đẩy sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Cùng với những cải tiến, đổi mới trong nông nghiệp, đồng chí Tố Hữu tăng cường về các cơ sở công nghiệp, gặp gỡ các doanh nghiệp tiêu biểu như: Xí nghiệp vòng bi Phổ Yên, Xí nghiệp chế biến máy công cụ Số 1, Mỏ than Cọc 6, Xí nghiệp dệt Thành Công, Xí nghiệp đánh cá Vũng Tàu - Côn Đảo, Công ty cao su Đông Nai... để tìm tòi những biện pháp thúc đẩy sản xuất kinh tế. Ngày 21/1/1981, Quyết định số 25-CP của Chính phủ về *“Một số chủ trương và biện pháp nhằm tiếp tục phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh”* được ban hành, cho phép áp dụng chế độ 3 kế hoạch (kế hoạch nhà nước giao, kế hoạch xí nghiệp tự xây dựng và kế hoạch sản xuất phụ); trên cơ sở đó, mở rộng cơ chế khoán đến phân xưởng, đội, tổ, cá nhân người lao động, tăng tỉ lệ lợi nhuận định mức để lại cho xí nghiệp lập các quỹ, tạo điều kiện cho xí nghiệp chủ động hơn, tự chịu trách nhiệm về lỗ, lãi và bổ sung vốn lưu động. Mặc dù, trong bối cảnh lúc đó có một số ý kiến chưa đồng tình, cho đó là một bước thụt lùi so với nguyên tắc xã hội chủ nghĩa, nhưng đồng chí Tố Hữu đã khẳng định: *“Thụt lùi hay không thụt lùi, điều đó không quan trọng bằng tháo gỡ ách tắc cho sản xuất phát triển”*.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, trên cơ sở phân tích tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, đánh giá đúng những thành tựu và khuyết điểm trong công tác thử nghiệm đổi mới, Đảng ta khẳng định phải tiến hành đổi mới toàn diện đất nước. Điều đó càng khẳng định tư duy và hành động thực tiễn của đồng chí Tố Hữu là đúng đắn, quyết liệt và đầy sáng tạo, trách nhiệm, thể hiện tố chất người lãnh đạo tận tâm, tận tụy, hết lòng vì nước, vì dân.

Nhà văn hóa tài năng của Đảng, Nhà nước và nhân dân

Cùng với cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi, Tố Hữu đồng thời là một nhà thơ, nhà hoạt động văn hóa - văn nghệ và là cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ. Cách mạng Tháng Tám thành công, nhằm thực hiện ba nhiệm vụ cấp bách lúc bấy giờ của cách mạng là *“diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm”*, đồng chí được Trung ương Đảng và Bác Hồ phân công phụ trách công tác tuyên truyền và văn hóa - một nhiệm vụ rất quan trọng và bức thiết khi đó, nhằm thực hiện chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”*. Đồng chí đã từng bước trở thành người lĩnh xướng nền văn học cách mạng Việt Nam.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đồng chí Tố Hữu cùng thế hệ văn nghệ sĩ xây dựng nền văn học kháng chiến, thể hiện ý chí, nguyện vọng cháy bỏng của toàn dân tộc là đánh đuổi ngoại xâm, bảo vệ vững chắc nền độc lập tự do của Tổ quốc. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước là giai đoạn văn học nước nhà có đội ngũ văn nghệ sĩ đông đảo, sung sức và tài hoa. Văn nghệ, nhất là thơ ca và âm nhạc đã trở thành *“binh chủng đặc biệt”*, góp phần quan trọng khơi dậy lòng yêu nước, gắn kết tình cảm Nam - Bắc một nhà, nhân lên sức mạnh toàn dân tộc cho ngày toàn thắng.

Qua thơ của mình, Tố Hữu đã biểu dương nhiều tấm gương trong các phong trào thi đua yêu nước, kháng chiến như: La Văn Cầu, Bế Văn Đàn, Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thị Sáu, mẹ Suốt, cô gái Lai Vu... Thơ Tố Hữu cũng in đậm những hình ảnh Mẹ Tom tần tảo nuôi giấu cán bộ và tham gia cách mạng; Mẹ Suốt ngày đêm, không quản hiểm nguy, đưa cán bộ chiến sĩ qua sông; là Chú bé giao liên dũng cảm làm nhiệm vụ; là Người con gái Việt Nam (chị Trần Thị Lý) kiên cường... Những tấm gương điển hình đó có sức cổ vũ, động viên to vì lý tưởng cách mạng và độc lập, tự do cho dân tộc. Nhiều tấm gương của bạn bè quốc tế như Henry Martin, Raymon Dien, Morrison... cũng được đồng chí ca ngợi trong thơ để cổ động phong trào cách mạng Việt Nam. Đồng chí *“là người chỉ đạo cụ thể, chỉ huy thường trực, là một nhà tuyên truyền tài năng; điển giải sáng tạo đường lối chính sách, có sáng kiến biểu dương các nhân vật, các sự kiện anh hùng, phát động lần lượt phong trào quần chúng trong cả nước, biến tư tưởng thành hành động”*.

Với trọng trách người đứng đầu lĩnh vực văn hóa, văn nghệ của Đảng, đồng chí Tố Hữu đã có nhiều bài nói, bài viết về các vấn đề lý luận và thực tiễn. Đồng chí nói: Chúng ta không sống với cách mạng thì sống với ai? Cho nên khẩu hiệu của chúng ta luôn luôn phải là sống giữa quần chúng cách mạng và hết lòng phục vụ sự nghiệp cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đồng chí đề ra phương hướng mới trong văn học, nghệ thuật là: Đến những nơi tiên tiến, sống giữa những người tiên tiến, trau dồi thế giới quan Mác - Lênin và nắm vững đường lối của Đảng. Và văn hóa văn nghệ phải làm nhiệm vụ tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng. Đồng chí khẳng định: *“Đối với tôi, hoạt động chính trị và sáng tác thơ dù khác nhau, nhưng phải có cái gốc chung là làm nhiệm vụ cách mạng và đều phải thấu nhân tình”*. Cũng theo đồng chí, văn hóa văn nghệ phải kế thừa truyền thống văn hóa dân tộc, mang hơi thở của cuộc sống, vì văn chương chính là con người và văn học nghệ thuật không tách rời sự lãnh đạo của Đảng. Đó là quan điểm lãnh đạo toàn diện, xuyên suốt của đồng chí về chính trị, tư tưởng, về đường lối, chính sách, về quan điểm nghệ thuật, về tổ chức thực hiện.

Thơ Tố Hữu là đỉnh cao về thơ trữ tình chính trị trong nền văn học Việt Nam hiện đại, với triết lý truyền thống *“Văn dĩ tải đạo”*. Về thế giới quan, thơ Tố Hữu, ngay từ buổi đầu đã mang bản chất cách mạng, gắn với từng bước thăng trầm của lịch sử đất nước và dân tộc. Trải qua quá trình sáng tác hơn nửa thế kỷ, thơ Tố Hữu đã thấm sâu vào tư tưởng và tình cảm của nhiều thế hệ Việt Nam, nhất là qua 7 tập thơ nổi tiếng: *“Từ ấy”*, *“Việt Bắc”*, *“Gió lộng”*, *“Ra trận”*, *“Máu và Hoa”*, *“Một tiếng đờn”* và *“Ta với ta”*.

“Từ ấy” (1946) là tập thơ đầu tiên của Tố Hữu, là tiếng reo ca, hân hoan nồng nhiệt của một tâm hồn trẻ khi bắt gặp lý tưởng cách mạng và quyết tâm dâng hiến cuộc đời mình cho lý tưởng đó, với 71 bài thơ phản ánh quá trình giác ngộ cách mạng và trưởng thành của đồng chí.

“*Việt Bắc*” (1954) là bản anh hùng ca về cuộc kháng chiến 9 năm gian khổ chống thực dân Pháp, bước chuyển biến mình của thơ Tố Hữu theo hướng dân tộc và đại chúng, phù hợp với đặc trưng của nền văn nghệ thời kháng chiến chống Pháp.

“*Gió lộng*” (1961) là niềm vui xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; được sáng tác trong 6 năm, tập trung khai thác hai mảng đề tài lớn: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và phong trào đấu tranh chống Mỹ - ngụy ở miền Nam. Tập thơ chứa đựng niềm hân hoan khi nhân dân trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình, hối hả bước vào xây dựng cuộc sống mới.

“*Ra trận*” (1971) được ông viết trong 10 năm, là khúc ca ra trận, là mệnh lệnh kêu gọi toàn dân ra trận chiến đấu với lòng căm thù giặc sâu sắc và quyết tâm chiến đấu giành chiến thắng.

“*Máu và Hoa*” (1977) là cảm nhận về cuộc chiến đấu thần thánh chống ngoại xâm và thành tựu to lớn đáng tự hào của một dân tộc anh hùng, có ý nghĩa tổng kết quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Cảm hứng chủ đạo trong tập thơ là niềm hạnh phúc lớn lao trước niềm vui đất nước thống nhất, Nam - Bắc một nhà, cách mạng thắng lợi vẻ vang.

“*Một tiếng đờn*” (1992) và “*Ta với ta*” (1999) là bản tổng kết cuối đời của nhà thơ về những chiêm nghiệm cô đọng và suy tư sâu lắng về con người và thế sự của Tố Hữu.

Có thể thấy, suốt chặng đường hơn nửa thế kỷ, thơ và con người Tố Hữu đã hòa quyện trong cảm hứng chủ đạo của thời đại: Khát vọng độc lập, tự do và khát vọng làm người; thể hiện bản anh hùng ca cách mạng bất hủ của dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Các tác phẩm của ông đã góp phần to lớn tuyên truyền và thực hiện thành công đường lối, chính sách của Đảng, động viên các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phấn đấu hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đúng như nhà thơ Xuân Diệu từng khẳng định: “*Tố Hữu đã đưa thơ chính trị lên đến trình độ là thơ rất đời thường, trong từng giai đoạn của cuộc đấu tranh, thơ chính trị đạt đến thơ hay là một niềm vui sướng cho tâm và trí của người đọc...*”

Với những cống hiến to lớn cho cách mạng và nền văn học nghệ thuật nước nhà, đồng chí Tố Hữu đã được tặng nhiều giải thưởng và phần thưởng cao quý: Huân chương Sao Vàng (1994), Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học - Nghệ thuật (đợt 1, năm 1996) và nhiều huân chương, huy chương... Đồng chí là tấm gương tiêu biểu của người cộng sản kiên trung, nhà văn hóa tài năng, mẫu mực, nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của cách mạng Việt Nam, là tấm gương sáng cho các thế hệ trẻ học tập, noi theo.

Theo QĐND điện tử

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Lê Đức Thọ (10/10/1911 - 10/10/2021)



Đồng chí Lê Đức Thọ tên chính là Phan Đình Khải, sinh ngày 10/10/1911 tại xã Địch Lễ, huyện Mỹ Lộc (nay là xã Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định). Với lòng yêu nước, thương dân và hoài bão tuổi trẻ, đồng chí Lê Đức Thọ đã sớm dẫn thân trên con đường cách mạng vinh quang và gian khổ. Năm 1925, khi mới 14 tuổi đồng chí đã tích cực hoạt động trong phong trào học sinh yêu nước. Năm 1926, tham gia các hoạt động bãi khóa, dự lễ truy điệu nhà chí sĩ yêu nước Phan Chu Trinh. Năm 1928, khi 17 tuổi đồng chí được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Được hoạt động và rèn luyện trong tổ chức cách mạng, năm 1929, tròn 18 tuổi,

đồng chí được vinh dự kết nạp vào Đông Dương cộng sản Đảng, làm Bí thư Chi bộ học sinh và phụ trách công tác thanh niên học sinh, đồng chí thuộc lớp những đảng viên Cộng sản đầu tiên của Đảng ta.

Tháng 11 năm 1930, đồng chí bị thực dân Pháp bắt và kết án 10 năm khổ sai và bị đày đi nhà tù Côn Đảo, làm Bí thư chi bộ và Thường vụ Chi ủy nhà tù. Năm 1936, trước sức đấu tranh mạnh mẽ của dân ta và phong trào Bình dân ở Pháp, thực dân Pháp ở Đông Dương phải trả tự do cho một số tù chính trị, trong đó có đồng chí Lê Đức Thọ. Ra tù, trở về quê hương, trong những năm 1936 - 1939, đồng chí tiếp tục xây dựng cơ sở bí mật của Đảng và phụ trách công tác báo chí công khai của Đảng bộ. Từ năm 1939 - 1944 bị địch bắt và bị kết án 5 năm tại các nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội), Sơn La và Hòa Bình.

Tháng 9 năm 1944, đồng chí được Trung ương giao phụ trách công tác tổ chức và huấn luyện cán bộ ở khu An toàn của Trung ương. Tháng 10/1944, được chỉ định là Ủy viên Trung ương Đảng trực tiếp phụ trách Xứ ủy Bắc Kỳ. Tháng 8/1945, tại Hội nghị toàn quốc của Đảng ở Tân Trào, được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Đồng chí đã tham dự Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng đêm ngày 9/3/1945, đề ra chủ trương phát động cao trào cách mạng tiến tới cuộc Tổng khởi nghĩa, đồng chí cũng tham dự Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 12/1946, quyết định toàn quốc kháng chiến.

Năm 1948, đồng chí thay mặt Trung ương Đảng tham gia đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ vào miền Nam công tác. Năm 1949, đồng chí được chỉ định

làm Phó Bí thư Xứ ủy Nam Bộ. Năm 1951, tại Đại hội toàn quốc lần thứ II của Đảng, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, được giao làm Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam. Từ năm 1949 đến năm 1954, làm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Cục miền Nam.

Năm 1955, đồng chí tập kết ra Bắc, làm Trưởng Ban Thống nhất Trung ương. Cuối năm 1955 được bổ sung vào Bộ Chính trị BCHTW Đảng phụ trách công tác sửa sai trong cuộc vận động cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức. Cuối năm 1956, làm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương. Từ tháng 11/1956 đến năm 1961 kiêm chức Giám đốc Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương. Năm 1960, tại Đại hội lần thứ III được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức TW. Năm 1966, kiêm hiệu trưởng Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương. Năm 1967, được cử vào Quân ủy Trung ương. Đầu năm 1968, được Bộ Chính trị cử vào miền Nam làm Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam. Tháng 5/1968, được Bộ Chính trị giao nhiệm vụ phụ trách công tác đấu tranh ngoại giao, làm cố vấn đặc biệt của Đoàn đại biểu Chính phủ Việt Nam DCCCH tại Hội nghị Pari. Sau hiệp định Pari và Việt Nam (năm 1973), được cử làm Trưởng Ban miền Nam của Trung ương. Năm 1975, được Bộ Chính trị cử vào miền Nam phổ biến nghị quyết về cuộc Tổng tiến công Mùa Xuân và cùng với một số đồng chí lãnh đạo khác thay mặt Bộ Chính trị chỉ đạo chiến dịch Hồ Chí Minh. Tháng 12/1976, tại Đại hội lần thứ IV của Đảng, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư làm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Đảng.

Sau giải phóng miền Nam (30/4/1975) đồng chí làm Phó Ban đại diện Đảng và Chính phủ ở miền Nam.

Năm 1977 đến tháng 1/1979 được Bộ Chính trị phân công phụ trách công tác đặc biệt. Năm 1980, được cử làm Bí thư thường trực, phụ trách công tác tổ chức; tháng 10/1980 kiêm chức Hiệu trưởng Trường Chính trị đặc biệt.

Tại Đại hội toàn quốc lần thứ V của Đảng (tháng 3/1982), đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư, làm Bí thư thường trực, phụ trách công tác tư tưởng nội chính, ngoại giao. Năm 1983 được chỉ định làm Phó Chủ tịch Ủy ban Quốc phòng. Năm 1986, làm Trưởng Tiểu ban Nhân sự Đại hội lần thứ VI của Đảng.

Tại Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986), được Đại hội cử làm Cố vấn của Ban Chấp hành Trung ương.

Trong quá trình hoạt động cách mạng qua các thời kỳ với nhiều cương vị công tác và nhiều địa bàn hoạt động khác nhau, đồng chí Lê Đức Thọ đã đem hết tâm sức, khả năng, trí tuệ phục vụ sự nghiệp Cách mạng của Đảng; là một nhà lãnh đạo giàu kinh nghiệm, có tài năng về nhiều mặt và nổi bật trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, ngoại giao. Đồng chí thường được Đảng, Bác Hồ giao những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, điều đến những nơi, những lúc và ở những khâu công tác có tính quyết định của cách mạng.

Đồng chí đã có những đóng góp rất quan trọng và là một trong những đồng chí lãnh đạo chủ yếu của cuộc Cách mạng Tháng Tám lịch sử. Cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo công tác chuẩn bị và tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Đồng chí Lê Đức Thọ là một trong những đồng chí lãnh đạo chủ yếu của cuộc kháng chiến ở Nam Bộ, người có công lao lớn trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đồng chí Lê Đức Thọ là người có những đóng góp quan trọng trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta khẳng định: Đồng chí Lê Đức Thọ đã là tấm gương sáng ngời về lòng trung thành tận tụy với Tổ quốc, với Đảng và nhân dân, là một trong những người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; nhà lãnh đạo tài năng, giàu kinh nghiệm của Đảng và Nhà nước ta, có nhiều cống hiến lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; người cộng sản mẫu mực với tinh thần cách mạng, tiến công kiên cường, bất khuất. Lạc quan, đức tính cần, kiệm, liêm, chính và tình thương yêu đồng chí. Đồng chí Lê Đức Thọ được toàn Đảng, toàn dân và bạn bè quốc tế thương yêu và kính trọng. Đồng chí đã được Đảng và Nhà nước ta tặng thưởng Huân chương Sao Vàng và nhiều Huân chương, danh hiệu vinh dự cao quý khác. Đảng và Nhà nước Liên Xô tặng Huân chương Cách mạng Tháng Mười, Đảng và Nhà nước Campuchia tặng Huân chương Ăngco.

Nguồn: Trung tâm TT.TC Tuyên giáo

Đường Hồ Chí Minh trên biển - tầm nhìn chiến lược của Đảng ta (23/10/1961 – 23/10/2021)

Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10/1961 – 23/10/2021), bắt đầu từ số báo hôm nay, Báo Quân đội nhân dân mở chuyên mục về sự kiện này. Chuyên mục bao gồm những bài viết khẳng định chủ trương đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong quyết định mở tuyến đường chiến lược trên biển; những chiến công, thành tích vẻ vang và câu chuyện, kỷ niệm sâu sắc của bộ đội và nhân dân ta... Qua đó, tiếp tục tôn vinh và tri ân công lao, đóng góp to lớn của các anh hùng, liệt sĩ, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ “Đoàn tàu không số”, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Báo Quân đội nhân dân trân trọng kính mời sự cộng tác, góp ý cho chuyên mục của các cộng tác viên và bạn đọc.

Để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cùng với tuyến đường Hồ Chí Minh trên bộ, ngày 23-10-1961, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết định thành lập Đoàn vận tải quân sự 759, đánh dấu mốc lịch sử quan trọng, mở ra bước phát triển mới của tuyến vận tải chiến lược-Đường Hồ Chí Minh trên biển.

Đường Hồ Chí Minh trên biển là con đường vận tải bí mật, bất ngờ, có ưu thế về thời gian, hiệu quả và khả năng vận chuyển sâu vào các chiến trường miền Nam - sự sáng tạo độc đáo, đặc sắc, thể hiện tầm nhìn chiến lược, tài thao lược của Đảng và Bác Hồ. Đây là nét đặc sắc trong nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng, kế thừa và phát huy truyền thống đánh giặc của ông cha ta trong thời đại Hồ Chí Minh.



Khu di tích K15 (Đồ Sơn, Hải Phòng)-nơi những đoàn tàu không số xuất phát chở vũ khí vào chiến trường miền Nam. (Ảnh: tư liệu)

1. Đường Hồ Chí Minh trên biển thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đầu năm 1961, Thường trực Quân ủy Trung ương xác định: *“Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam đã bước vào một giai đoạn mới và ngày càng trở nên gay go, quyết liệt... Muốn đẩy mạnh cách mạng miền Nam tiến lên giành thắng lợi quyết định cần phải kiên quyết chi viện cho miền Nam những thứ mà chiến tranh cần thiết...”*. Thường trực Quân ủy Trung ương cũng chỉ rõ biện pháp tiến hành trong vận tải đường thủy là dùng phương tiện từ miền Bắc chở hàng vào miền Nam, hoặc từ miền Nam ra miền Bắc chở hàng vào; có thể dùng biện pháp từ trong miền Nam ra, kết hợp từ ngoài miền Bắc đưa hàng vào, gặp nhau chuyển hàng giữa đường... Như vậy, Đảng ta đã xác định nhiệm vụ vận tải đường biển chi viện cho cách mạng miền Nam là nhiệm vụ chiến lược, có tính lâu dài.

Tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thể hiện ở việc mở tuyến đường vận tải trên biển đúng thời cơ; quy tụ được sức mạnh của toàn dân tộc; phương pháp vận chuyển *“độc nhất vô nhị”* trong lịch sử chiến tranh thế giới. Đường Hồ Chí Minh trên biển ra đời vào thời điểm khó khăn, gian khổ, ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trong khi địch được trang bị các loại vũ khí, phương tiện hiện đại, tối tân, chúng ta chỉ có những loại tàu, thuyền nhỏ bé, thô sơ, sử dụng tàu giả dạng vận tải, tàu đánh cá; kết hợp hoạt động bí mật và công khai; tàu có thể xuất phát từ nhiều bến đi (kể cả ở nước ngoài) và cập nhiều bến đến; dẫn tàu đi trên nhiều tuyến đường khác nhau, có giai đoạn đi vòng ra biển xa, vùng biển quốc tế. Do vị trí chiến lược hết sức quan trọng của Đường Hồ Chí Minh trên biển, đế quốc Mỹ dùng mọi thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, với các loại vũ khí, thiết bị tối tân hiện đại nhất để đánh phá, hòng hủy diệt, ngăn chặn, cắt đứt tuyến đường tiếp viện của ta trên biển.

Những con đường, các bến bãi đều nằm trong các vùng kìm kẹp, lùng sục, truy quét, đánh phá ác liệt suốt đêm ngày của địch. Song khi địch phong tỏa đường trong thì ta đi đường ngoài, địch ngăn chặn đường dài ta đi phân đoạn; địch bám đuôi, ta đi thẳng ra vùng biển quốc tế; khi địch phát hiện, áp sát tấn công hoặc cướp tàu, ta đánh trả quyết liệt, có lúc phải phá hủy tàu và hàng để giữ bí mật nhiệm vụ và con đường. Đường Hồ Chí Minh trên biển đã làm cho đối phương kinh ngạc, bất ngờ và không thể tưởng tượng được về sự có mặt, quy mô, sự dũng cảm và tính sáng tạo của những con tàu và những con người tham gia.

2. Đường Hồ Chí Minh trên biển góp phần chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Thành công của những chuyến vũ khí đã trực tiếp góp phần đẩy mạnh chiến tranh nhân dân, xây dựng và phát triển khối chủ lực ở chiến trường Nam Bộ, cực Nam Trung Bộ; góp phần làm nên những chiến thắng oanh liệt của quân dân ta ở Ấp Bắc, Đầm Dơi, Cái Nước, Chà Lã, Vạn Tường, Ba Gia, Bình Giả, Đồng Xoài... Có thể thấy, hiệu quả vận chuyển của tuyến chi viện chiến lược biển đã tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp trên tất cả các vùng chiến lược, các địa bàn chiến lược ở miền Nam. Đặc biệt, sự xuất hiện kịp thời

những vũ khí tương đối hiện đại, có tính năng chiến đấu cao đã góp phần làm thay đổi cách đánh của quân và dân ta, thay đổi tương quan lực lượng giữa ta và địch. Bối cảnh bấy giờ, nhiều tờ báo ở Mỹ khẳng định: “*Cộng sản Bắc Việt có những đội thuyền viên lão luyện, vượt xa hải quân Việt Nam Cộng hòa hai mươi năm. Họ có thể điều khiển tàu đi trong bất luận thời tiết nào, địa hình nào*”.

Đường Hồ Chí Minh trên biển bảo đảm tuyến chi viện chiến lược trên biển nhanh hơn, kịp thời hơn, vũ khí, trang bị đồng bộ, đạt hiệu quả cao và có thể vận chuyển được những loại hàng “*đặc biệt*”. Nếu như vận chuyển đường bộ phải qua nhiều cung, chặng, dùng lực lượng, phương tiện trong thời gian hàng tháng trời mới đến đích, thì vận chuyển bằng đường biển tuy gian nan, nguy hiểm, nhưng nếu vượt qua sự ngăn chặn của địch thì chỉ khoảng 5 - 6 ngày đã vào tới chiến trường Tây Nam Bộ.

3. Đường Hồ Chí Minh trên biển là biểu tượng sức mạnh của chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện lấy sức mình là chính. Bước vào cuộc trường chinh chống Mỹ, cứu nước, hành trang - vũ khí sắc bén của con người Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh chính là niềm tin sắt son vào sự nghiệp cách mạng do Đảng và Bác Hồ lựa chọn. Được dẫn dắt bởi đường lối kháng chiến đúng đắn, ý chí, nghị lực, quyết tâm trong mỗi con người, mỗi tập thể, mỗi lực lượng, thực sự là thứ vũ khí tinh thần có ý nghĩa quyết định thành bại trên mỗi trận tuyến chống quân thù. Không có bản lĩnh chính trị vững vàng thì không thể thực hiện được nhiệm vụ gian khó đặt ra.

Do vị trí chiến lược quan trọng của Đường Hồ Chí Minh trên biển, đế quốc Mỹ đã dùng mọi thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt để đánh phá, hòng hủy diệt, ngăn chặn, cắt đứt tuyến đường chi viện của ta. Những con đường, bến bãi đều nằm trong các vùng kìm kẹp, lòng sục, truy quét, đánh phá ác liệt suốt đêm ngày của địch. Trên con đường vận chuyển ấy, cán bộ, chiến sĩ Đoàn tàu không số với tinh thần “*vì miền Nam ruột thịt*” đã xác định quyết tâm, sẵn sàng hy sinh để hoàn thành nhiệm vụ - biết rằng ra đi là cảm tử, vẫn chấp nhận gian nguy, đương đầu với khó khăn thử thách. Thời đại Hồ Chí Minh đã tạo ra con người Việt Nam mới và chính con người Việt Nam đã viết nên những trang sử hào hùng của thời đại Hồ Chí Minh.

4. Đường Hồ Chí Minh trên biển là niềm tự hào của cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam và Quân chủng Hải quân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nói tới Đường Hồ Chí Minh trên biển phải nhắc tới các thế hệ cán bộ, chiến sĩ của Đoàn tàu Không số luôn luôn trung thành vô hạn với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, luôn nêu cao ý chí quật cường, tinh thần mưu trí, sáng tạo, sẵn sàng xả thân chiến đấu hy sinh để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trên những chuyến “*tàu không số*”, nhiều cán bộ chỉ huy, thuyền trưởng, chính trị viên, thuyền phó đã xử trí tài tình, mưu trí, điều khiển con tàu giữ vững hành trình vào miền Nam và đối phó linh hoạt với các tình huống xảy ra.

Huyền thoại về con đường vận tải biển mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên với thời gian, mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một thiên anh hùng ca bất tử. Trong giai đoạn cách

mạng mới, sự nghiệp cách mạng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến đổi to lớn và sâu sắc, vừa thuận lợi, vừa có những thách thức mới. Xu thế toàn cầu hóa đang tác động toàn diện trên bình diện quốc tế, đồng thời đặt ra yêu cầu khách quan cho mỗi quốc gia. Phát phát huy giá trị của Đường Hồ Chí Minh trên biển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn quân, toàn dân sẽ sẽ kế tục, phát huy, hoàn thành xuất sắc hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

**Nguồn: Đại tá, TS BÙI QUANG HUY - Khoa Nhà nước và Pháp luật,
Trường Sĩ quan Chính trị**

Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Hội LHTN Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2021)

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng, phấn đấu trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng, với vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam ngày càng xứng đáng là tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì hạnh phúc và sự tiến bộ của thanh niên.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương phải hình thành một mặt trận thanh niên rộng rãi và thống nhất do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Tổng bộ Việt Minh chuẩn bị hình thành mặt trận đoàn kết rộng rãi các tầng lớp thanh niên lấy tên là Đoàn thanh niên Việt Nam. Tháng 6/1946, Tổng đoàn Thanh niên Việt Nam ra đời (gọi tắt là Đoàn Thanh niên Việt Nam), sau đổi thành Liên đoàn Thanh niên Việt Nam - một tổ chức rộng rãi của mọi thanh niên yêu nước tự nguyện đứng vào hàng ngũ của Liên đoàn do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Cuối năm 1946, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam là thành viên chính thức của Liên đoàn Thanh niên dân chủ Thế giới.

Tháng 02/1950, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tổ chức Đại hội lần thứ I tại xã Cao Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đại hội là sự thể hiện khối đoàn kết của toàn thể thanh niên Việt Nam trong mặt trận thanh niên vì mục tiêu kháng chiến thắng lợi. Đại hội đã thông qua Nghị quyết và Điều lệ của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam (đồng chí Nguyễn Chí Thanh sau này là Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam).

Trong khí thế tiến công mạnh mẽ của tuổi trẻ miền Bắc đang ngày đêm hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế văn hóa xã hội và tuổi trẻ miền Nam đấu tranh ngày càng quyết liệt với quân Mỹ - Diệm; từ ngày 08/10 đến ngày 15/10 năm 1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban vận động Mặt trận Thanh niên toàn quốc triệu tập Đại hội tại Nhà hát lớn Hà Nội để thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam và lấy tên là Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Ngày 15/10/1956, Đại hội vinh dự được đón Bác Hồ kính yêu đến dự. Huấn thị tại Đại hội, Bác căn dặn: *"...Là người chủ tương lai, cho nên toàn thể thanh niên ta phải đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu anh dũng, vượt mọi khó khăn, thi đua giúp sức vào sự nghiệp xây dựng nước nhà tốt đẹp - một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh..."*. Đại hội đã hiệp thương chọn cử Ban Chấp hành Trung ương Hội gồm 52 thành viên do Bác sỹ - Anh hùng Lao động Phạm Ngọc Thạch làm Chủ tịch. Đại hội xác định tinh thần cơ

bản của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam là: “*Đoàn kết rộng rãi, lâu dài, dựa trên sự thật thà, thân ái giúp đỡ nhau, tôn trọng tính chất độc lập của các tổ chức và làm việc theo phương pháp dân chủ bàn bạc để cùng nhau thỏa thuận, thống nhất ý kiến và thực hiện*”. Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh lời tuyên bố của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam hòa mình vào Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam. Đồng thời khẳng định Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Liên đoàn Thanh niên dân chủ Thế giới.

Ngày 20/12/1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Tiếp sau đó, Hội LHTN giải phóng miền Nam được thành lập bao gồm Hội Liên hiệp Sinh viên giải phóng, Hội Học sinh giải phóng và các tổ chức thanh niên yêu nước khác do nhà văn, nhà báo Trần Bạch Đằng, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm Chủ tịch Hội.

Tháng 12/1961, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ II được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có hơn 400 đại biểu của các tổ chức và tầng lớp thanh niên. Đại hội vinh dự được đón Bác Hồ, Thủ tướng Phạm Văn Đồng và các đồng chí đại diện Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đại diện Chính phủ, Quốc hội và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tới dự. Trong bài nói chuyện với Đại hội, Bác Hồ đã bày tỏ niềm tin yêu sâu sắc đối với thanh niên. Người nói: “*Bác rất yêu quý thanh niên,*

- *Vì thanh niên là người tiếp sức cách mạng cho thế hệ thanh niên già, đồng thời là người phụ trách điều dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức là các cháu nhi đồng.*

- *Vì thanh niên là người xung phong trong công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.*

- *Vì thanh niên là lực lượng cơ bản trong bộ đội, công an và dân quân tự vệ, đang hăng hái giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ Tổ quốc.*

- *Vì trong mọi công việc, thanh niên thi đua thực hiện khẩu hiệu: “Đâu cần, thanh niên có; việc gì khó, thanh niên làm”*”.

Đại hội đã hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội gồm 78 thành viên do Giáo sư Phạm Huy Thông – Giám đốc trường Đại học Sư phạm Hà Nội làm Chủ tịch Hội. Đại hội đã phát động thanh niên tích cực tham gia thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và ra sức ủng hộ cho cuộc đấu tranh của đồng bào và thanh niên miền Nam.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, hơn một vạn tập thể thanh niên đã phấn đấu đạt nhiều thành tích to lớn trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất; 80 vạn đoàn viên, hội viên, thanh niên miền Bắc tự nguyện đăng ký phấn đấu theo tinh thần “*Mỗi người làm việc bằng hai*”; 15 vạn thanh niên tình nguyện gia nhập các Đội Thanh niên Xung phong chống Mỹ, cứu nước. Hơn 3 triệu lượt thanh niên đăng ký tham gia phong trào “*Ba sẵn sàng*” và hơn 2 triệu lượt thanh niên đăng ký tham gia phong trào “*Năm xung phong*” cùng hàng triệu lượt đoàn viên, thanh niên, hội viên tình nguyện tham gia lực lượng vũ trang,

nêu cao quyết tâm “Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước”, xứng đáng với lời khen của Bác Hồ “Các cháu là thế hệ anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng”.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi, Bắc - Nam sum họp một nhà; thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đoàn lần thứ 22 - Khóa III, tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong hai ngày 20 và 21/9/1976, đoàn đại biểu Hội LHTN Việt Nam và đoàn đại biểu Hội LHTN giải phóng miền Nam đã tổ chức Hội nghị thống nhất Mặt trận Thanh niên trong cả nước lấy tên chung là Hội LHTN Việt Nam. Đây là sự kiện chính trị trọng đại trong phong trào thanh niên nước ta.

Hội nghị thông qua Điều lệ mới của Hội LHTN Việt Nam và hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam gồm 96 thành viên do Giáo sư Lê Quang Vịnh làm Chủ tịch. Trong hai ngày tiếp theo 24 và 25/9/1976, Hội nghị toàn quốc của Hội LHTN Việt Nam tiếp tục họp tại Thành phố Hồ Chí Minh thảo luận và đề ra nội dung công tác Hội trong thời kỳ mới. Đây là hình ảnh sinh động trong khối đại đoàn kết, tập hợp, thống nhất của thanh niên Việt Nam, là lực lượng hùng hậu của tuổi trẻ Việt Nam để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội nghị đã biểu dương những chiến công của thế hệ trẻ trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, Hội nghị đã dành thời gian thảo luận công tác củng cố tổ chức Hội LHTN Việt Nam trong thời kỳ cách mạng mới.

Tháng 9/1988, Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam họp tại Hà Nội đã tiến hành kiện toàn Ủy ban Trung ương Hội. Anh Hà Quang Dự, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa V được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội thay Giáo sư Lê Quang Vịnh nhận nhiệm vụ mới.

Ngày 08/12/1994, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ III chính thức khai mạc tại Thủ đô Hà Nội với 400 đại biểu tham dự. Đại hội đã thông qua Điều lệ (sửa đổi) của Hội LHTN Việt Nam, hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội gồm 110 thành viên, Đoàn Chủ tịch gồm 19 thành viên do anh Hồ Đức Việt, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội. Đại hội đã quyết định lấy ngày 15/10/1956 là ngày truyền thống hàng năm của Hội LHTN Việt Nam và quyết định các nhiệm vụ chủ yếu của Hội từ năm 1994 đến năm 1999 với 5 chương trình là: “*Lập thân, lập nghiệp, xây dựng đất nước phồn vinh*”; “*Nâng cao dân trí, bồi dưỡng tài năng trẻ, phát triển văn hoá, thể dục thể thao*”; “*Bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn trật tự an ninh*”; “*Công tác xã hội, bảo vệ môi trường*” và “*Hợp tác hữu nghị với tuổi trẻ trong khu vực và trên thế giới*”; 3 cuộc vận động là: “*Tiết kiệm, tích lũy*”, “*Chống mù chữ, chống thất học*” và “*Hiến máu nhân đạo*”.

Đến cuối năm 1996, đồng chí Hồ Đức Việt được Bộ Chính trị điều động nhận nhiệm vụ mới. Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam được tổ chức vào tháng 3 năm 1998, đã hiệp thương chọn cử chị Trương Thị Mai, Bí thư Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, trong nhiệm kỳ 5 năm, các cấp bộ Hội đã huy động được số vốn hàng trăm tỷ đồng hỗ trợ cho 700.000 hội viên, thanh niên tổ chức sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập phát triển kinh tế, xây dựng 3.500 câu lạc bộ khuyến nông, đảm nhận 93.500 công trình thanh niên trị giá 276 tỷ đồng thu hút gần 12 triệu lượt hội viên, thanh niên tham gia; phát động chiến dịch “Ánh sáng văn hoá hè”, phong trào thanh niên tình nguyện thu hút gần 80.000 hội viên, thanh niên tham gia, mở gần 35.000 lớp học xoá mù chữ cho 500.000 lượt người; công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức Hội có nhiều bước phát triển tích cực.

Nhằm đánh giá kết quả công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 1994 - 1999, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm kỳ mới; từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 01 năm 2000, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ IV đã được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội với sự tham gia của 599 đại biểu. Đại hội diễn ra vào thời điểm dân tộc ta cùng cả nhân loại bước vào thời khắc lịch sử chuyển giao giữa hai thế kỷ. Đại hội đã thông qua Điều lệ Hội sửa đổi và quyết định đề ra 5 cuộc vận động là: “*Học tập, sáng tạo vượt bậc vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*”; “*Giúp nhau lập nghiệp vì dân giàu, nước mạnh*”; “*Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng*”; “*Vì chủ quyền Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên*” và “*Xây dựng nếp sống văn minh đậm đà bản sắc dân tộc*”.

Đại hội hiệp thương chọn cử chị Trương Thị Mai, Bí thư Trung ương Đoàn, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa III giữ chức Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa IV. Tại kỳ họp Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam lần thứ 5 (khóa IV) ngày 15/2/2003, đã hiệp thương kiện toàn Ủy ban Trung ương Hội khóa IV và hiệp thương chọn cử anh Hoàng Bình Quân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam thay chị Trương Thị Mai nhận nhiệm vụ mới.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ ngày 25 đến ngày 27/02/2005, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ V đã diễn ra trọng thể tại Thủ đô Hà Nội với sự tham gia của 798 đại biểu. Đại hội diễn ra vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và kế hoạch 5 năm (2001 - 2005). Đồng chí Nông Đức Mạnh - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội, đồng thời, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí đã trao tặng thanh niên Việt Nam và Hội LHTN Việt Nam bức trướng mang dòng chữ “*Thanh niên Việt Nam đoàn kết, sáng tạo, hăng hái tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”.

Tại Đại hội Hội LHTN Việt Nam lần thứ V đã phát động thanh niên Việt Nam hưởng ứng và tham gia 5 cuộc vận động lớn trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: “*Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập*”; “*Thanh niên làm kinh tế giỏi, tích cực tham gia xoá đói giảm nghèo*”; “*Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng*”; “*Thanh niên vì cuộc sống bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc*” và “*Thanh niên sống đẹp*”.

Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam lần thứ V - khóa V năm 2008 đã hiệp thương chọn cử anh Võ Văn Thương, Ủy viên Dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam thay anh Nông Quốc Tuấn nhận nhiệm vụ mới.

Trong 2 ngày, 26 và 27/4/2010 tại Thủ đô Hà Nội đã diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ VI, có 995 đại biểu đại diện cho khối đại đoàn kết các tầng lớp thanh niên của 54 dân tộc anh em. Tại Đại hội, đồng chí Nông Đức Mạnh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã có bài phát biểu quan trọng, khẳng định những đóng góp của tuổi trẻ Việt Nam vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong 5 năm qua. Đồng thời, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí đã tặng thanh niên Việt Nam và Hội LHTN Việt Nam bức trướng mang dòng chữ: *“Thanh niên Việt Nam xây hoài bão lớn, đoàn kết, sáng tạo, xung kích vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

Với tinh thần *“Thanh niên Việt Nam xây hoài bão lớn, chung sức trẻ vì Tổ quốc giàu mạnh và văn minh”*, Đại hội đã phát động trong thanh niên cả nước 3 cuộc vận động: *“Thanh niên sống đẹp - sống có ích”*; *“Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội và bảo vệ môi trường”* và *“Thanh niên lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng”*; 2 chương trình: *“Khi Tổ quốc cần”* và *“Xây dựng, phát triển tổ chức Hội, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên”*. Đại hội đã hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam khóa VI gồm 155 thành viên; anh Nguyễn Phước Lộc, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Trung ương Hội LHTN Việt Nam khóa V được hiệp thương chọn cử giữ chức Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa VI, nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ 7, khóa VI, anh Phan Văn Mãi, Bí thư thường trực Ban chấp hành Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VI thay anh Nguyễn Phước Lộc được điều động, phân công nhận nhiệm vụ mới.

Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ 10, khóa VI, anh Nguyễn Đắc Vinh, Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VI thay anh Phan Văn Mãi được điều động, phân công nhận nhiệm vụ mới.

Từ ngày 27 đến ngày 29 tháng 12 năm 2014 tại Thủ đô Hà Nội đã diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2014 – 2019, đây là sự kiện lớn của tuổi trẻ, ngày hội đoàn kết các tầng lớp thanh niên Việt Nam, đánh dấu bước phát triển mới của tổ chức Hội và phong trào thanh niên, diễn ra đã thành công tốt đẹp. Tham dự Đại hội có 800 đại biểu chính thức là những cán bộ Hội, hội viên xuất sắc và cá nhân tiêu biểu trong và ngoài nước, đại diện cho khối đại đoàn kết các tầng lớp thanh niên của 54 dân tộc Việt Nam. Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban

Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã có bài phát biểu quan trọng, khẳng định những đóng góp của thanh niên Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với tinh thần “*Trung thực, Trách nhiệm, Nghị lực, Cống hiến*”, Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ VI, nhiệm kỳ 2010 - 2014; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2014 – 2019, xây dựng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam vững mạnh, tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên yêu nước, cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam khóa VII gồm 157 ủy viên; anh Nguyễn Phi Long, Bí thư BCH Trung ương Đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Trung ương Hội LHTN Việt Nam khóa VI được hiệp thương chọn cử giữ chức Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa VII, nhiệm kỳ 2014 - 2019.

Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ 9, khóa VII, anh Lê Quốc Phong, Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VII thay anh Nguyễn Phi Long được điều động, phân công nhận nhiệm vụ mới.

Từ ngày 10 đến ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Thủ đô Hà Nội đã diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024. Tham dự Đại hội có tham dự của 996 đại biểu là những cán bộ, hội viên, thanh niên ưu tú đại diện cho hơn 9,9 triệu hội viên và trên 23 triệu thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước, đại diện cho khối đại đoàn kết các tầng lớp thanh niên của 54 dân tộc Việt Nam. Tại Đại hội, Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã có bài phát biểu quan trọng, khẳng định những đóng góp của thanh niên Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với khẩu hiệu hành động “*Thanh niên Việt Nam yêu nước, sáng tạo, tình nguyện, hội nhập, phát triển*”, Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2014 - 2019; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2019 - 2024, xây dựng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam vững mạnh, tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên yêu nước, cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam khóa VIII gồm 137 ủy viên; cử anh Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư Thường trực Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được hiệp thương chọn cử giữ chức Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Với những cống hiến xuất sắc của các thế hệ cán bộ, hội viên và các tầng lớp thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đã vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất năm 1999 và Huân chương Hồ Chí Minh năm 2005 vì “*Đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, vận động thanh niên tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ gìn an ninh quốc phòng, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”.

Ngày nay, trong công cuộc đổi mới, thanh niên luôn là người đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh theo lý tưởng của Đảng và Bác Hồ kính yêu. Phát huy những giá trị truyền thống vẻ vang của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, các thế hệ hội viên, thanh niên Việt Nam nguyện một lòng đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn; cống hiến tất cả tài năng, sức lực và trí tuệ của mình trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nguồn: Suu tầm

VI. THANH NIÊN CẦN BIẾT

I. MỘT SỐ KỸ NĂNG CÔNG TÁC ĐOÀN – HỘI – ĐỘI

1. Bài học kinh nghiệm của Đảng ta rút ra từ công tác vận động thanh niên

- Muốn đoàn kết, tập hợp thanh niên cần có đường lối, quan điểm và sự đánh giá đúng đắn về vai trò và khả năng cách mạng của thanh niên.

- Đoàn kết, tập hợp thanh niên trên cơ sở đáp ứng đúng nhu cầu, lợi ích thiết thân của họ.

- Đa dạng hoá các hình thức để đoàn kết, tập hợp thanh niên.

- Xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh, làm hạt nhân nòng cốt; các tổ chức Hội thanh niên xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên có phẩm chất chính trị, có trình độ tác nghiệp giỏi, có uy tín trong thanh niên, đồng thời có mặt mạnh trong quan hệ quần chúng, có tài thuyết phục, hùng biện, sự hiểu biết về văn hoá, văn nghệ, thể thao,... để có thể sẵn sàng nhập cuộc với thanh niên khi cần cũng là điều kiện mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên.

Trên cơ sở nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của vấn đề đoàn kết, xã hội, văn hoá, quốc phòng... của đất nước, tổ chức sự phối hợp trên qui mô cả nước để kịp thời nắm lấy thanh niên không để cho bất kỳ lực lượng nào chi phối, chia rẽ, phá hoại thanh niên.

2. Phương thức và quy trình đoàn kết tập hợp thanh niên:

* **Phương thức:** Đoàn, Hội đa dạng hoá các loại hình tổ chức, tập hợp thanh niên vào các đội, nhóm, câu lạc bộ, tổ, chi hội:

- Tập hợp theo nhu cầu, sở thích và nghề nghiệp của thanh niên.
- Tập hợp theo từng địa bàn, đối tượng thanh niên.
- Tập hợp thông qua những gương thủ lĩnh, những điển hình tiên tiến.
- Thông qua hệ thống thông tin đại chúng.
- Thông qua việc tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao.
- Thông qua các phong trào, chương trình hành động, phong trào tình nguyện của Đoàn, Hội.
- Tổ chức các hoạt động gây dấu ấn xã hội.

*** Quy trình**

Bước 1: Khảo sát, tìm hiểu: nắm tình hình thanh niên trên địa bàn. Nhằm mục đích nắm bắt những nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên, xác định được đối tượng tập hợp để có giải pháp phù hợp cho quá trình vận động sau đó. Tùy từng đối tượng thanh niên mà xác định nội dung tuyên truyền vận động phù hợp.

Bước 2: Tiếp cận, tuyên truyền, vận động thông qua việc tổ chức các hoạt động mời gọi thanh niên tham gia, giới thiệu về hoạt động của Đoàn, Hội, về các dạng, loại hình hoạt động của các đội hình, đội nhóm thanh niên, về các đơn vị chức năng, các cơ quan công cụ gắn liền với nhiệm vụ hỗ trợ thanh niên...

Bước 3: Tập hợp thanh niên vào các đội hình. Trên cơ sở nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên và những nòng cốt được chọn lựa qua các hoạt động phong trào hình thành các đội, nhóm mới gắn liền với các hoạt động ngành nghề, sở thích,...

Bước 4: Tổ chức hoạt động.

Ban chấp hành Đoàn - Ủy ban Hội định hướng và chỉ đạo hoạt động của các chi hội và chỉ đạo hoạt động của các chi hội, câu lạc bộ, đội, nhóm mới thành lập dựa theo mục tiêu hoạt động của nhóm và chương trình hành động của Đoàn, Hội. Tiến tới kết nạp hội viên mới vào Hội; giới thiệu hội viên ưu tú cho Đoàn.

Nguồn: Hội Liên Hiệp Thanh niên Việt Nam (2010), Sổ tay kỹ năng đội, nhóm trưởng Thanh niên, Hà Nội.

II. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CÓ HIỆU LỰC TRONG THÁNG 10/2021

1. Hỗ trợ người lao động và chủ sử dụng lao động từ Quỹ BHTN

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

Đối tượng được áp dụng là người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp tại thời điểm ngày 30/9/2021 (không bao gồm người lao động đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ

trang nhân dân và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).

Người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2021 có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm, không bao gồm người hưởng lương hưu hàng tháng.

Nguồn kinh phí: Khoảng 30.000 tỷ đồng từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến hết năm 2020. Thời gian thực hiện việc hỗ trợ người lao động từ ngày 01/10/2021 và hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/12/2021.

Ngoài ra, theo nghị quyết, giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, thực hiện giảm mức đóng 12 tháng, kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022.

2. Ban hành mẫu giấy xác nhận mới để mua nhà ở xã hội

Thông tư 09/2021/TT-BXD (Thông tư 09) của Bộ Xây dựng ban hành hướng dẫn về phát triển và quản lý nhà ở xã hội có hiệu lực từ ngày 01/10.

Theo đó, các mẫu giấy tờ mới chứng minh đối tượng, điều kiện để mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được ban hành kèm theo sẽ thay thế cho các mẫu ban hành kèm Thông tư số 20/2016/TT-BXD. Cụ thể, là đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội là phụ lục 1 ban hành kèm thông tư này.

Ngoài ra, học sinh, sinh viên, học sinh trường dân tộc nội trú công lập sẽ sử dụng mẫu đơn số 10 về thuê nhà ở xã hội.

Thông tư 09 cũng bỏ yêu cầu người mua lại nhà ở xã hội phải được Sở Xây dựng địa phương xác nhận vào đơn đăng ký mua nhà về việc người này chưa hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội.

Đồng thời, cũng quy định rõ đối tượng được sử dụng mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở: áp dụng với các đối tượng là người có công với cách mạng, người lao động trong doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp, sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ...

3. Đi đăng kiểm không còn phải xuất trình bảo hiểm xe

Từ ngày 01/10, các quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ được thực hiện theo Thông tư 16/2021/TT-BGTVT.

Thông tư mới này có nhiều nội dung mới liên quan đến việc đăng kiểm ô tô, như: Đi đăng kiểm không còn phải xuất trình bảo hiểm xe như quy định cũ mà chỉ cần xuất trình giấy tờ về đăng ký xe hoặc giấy hẹn cấp giấy đăng ký xe. Đồng thời, cần nộp bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đối với trường hợp xe cải tạo.

Bốn trường hợp ô tô bị cảnh báo đăng kiểm, gồm: Xe có khiếm khuyết, hư hỏng, kiểm định không đạt; Xe thanh lý không có thông tin trong cơ sở dữ liệu sản

xuất, lắp ráp, nhập khẩu, kiểm định thì đơn vị đăng kiểm sẽ xác minh sự phù hợp của xe trên cơ sở dữ liệu về đăng ký xe, qua xác minh, không phù hợp với xe trên thực tế; Xe tạm nhập, tái xuất; Xe vi phạm giao thông quá hạn giải quyết.

Tăng thời hạn đăng kiểm xe kinh doanh vận tải đến 09 chỗ từ 18 tháng lên 24 tháng đối với chu kỳ đầu và từ 06 tháng lên 12 tháng đối với chu kỳ tiếp theo...

4. Nhiều đối tượng là học sinh, sinh viên được miễn học phí

Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 15/10.

Nghị định bổ sung thêm nhiều học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn học phí so với quy định trước đây như: Người học chương trình trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa; học sinh cấp hai ở thôn/bản đặc biệt khó khăn; người học các ngành, nghề chuyên môn đặc thù...

Ngoài ra, mức hỗ trợ chi phí học tập cũng tăng thêm 50.000 đồng/tháng so với quy định trước đây là 150.000 đồng/tháng/học sinh.

Nghị định này cũng quy định cụ thể về lộ trình tăng học phí với tất cả các cấp học từ mầm non, phổ thông đại học...

5. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đào tạo, khởi nghiệp sáng tạo

Nghị định 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực từ 15/10.

Trong đó, tăng mạnh mức hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cụ thể, doanh nghiệp siêu nhỏ được hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/năm (trước đây chỉ tối đa 3 triệu đồng); doanh nghiệp nhỏ không quá 100 triệu đồng/năm (trước đây không quá 5 triệu đồng)...

Nghị định bổ sung thêm chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ: Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn (không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp) với doanh nghiệp siêu nhỏ; với doanh nghiệp nhỏ, mức hỗ trợ là 50% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp...

Nguồn: Báo điện tử Đảng cộng sản Việt Nam